

Bản án số: 23 /2017/HSST

Ngày: 23- 6- 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Thư
2. Ông Nguyễn Duy Tuân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên toà: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại Nhà văn hóa xã S, huyện D, thành phố Hải Phòng, Toà án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn T), sinh năm 1980; ĐKKHKT: Số 7A, ngõ 85, đường V, phường D, quận B, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Thôn T, xã S, huyện D, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Tấn C, sinh năm 1947 và bà Đoàn Thị U, sinh năm 1945; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 15/02/2017 bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bị cáo bỏ trốn đến ngày 06/5/2017 bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giam từ ngày 09/5/2017, có mặt.

Người bị hại: Chị Ngô Thị G, sinh năm 1978, Trú tại: Thôn T, xã S, huyện D, thành phố Hải Phòng, có mặt.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Nguyễn T (tên gọi khác Nguyễn Văn T) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 12 năm 2016, Nguyễn Thu đang ở nhà tại thôn T, xã S, huyện D, thành phố Hải Phòng thấy chị Ngô Thị G cùng chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1974 và anh Đỗ Đình D, cùng trú tại thôn T, xã S ngồi trên xe ô tô do ông Đoàn Văn L, sinh năm 1956, địa chỉ: Số 136 T, quận B, Hải Phòng điều khiển đi qua nhà T. Do trước đó T có quan hệ tình cảm với chị G, nên khi thấy chị G đi với người khác T bực tức đi vào bếp lấy 01 con dao bầu cán bằng gỗ dài 10cm,

lưỡi dài 22cm, bản rộng 07cm bọc giấy báo giấu sau lưng rồi đi ra ngõ ngồi đợi chị G về để hỏi chuyện. Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày, ông L chở chị H, chị G và anh D về nhà chị H ở cạnh nhà T. Khi đến đầu ngõ, chị G cùng mọi người xuống xe thì T đi ra chửi chị G và nói “Sao mày trơ trên thế, mày ở với tao sao mày lại dẫn trai vào đây” rồi T tát chị G một cái vào mặt. Thấy T đánh chị G, anh D cầm áo khoác quật vào mặt T. T liền lấy dao trong người ra đuổi chém anh D nhưng không trúng. Lúc này chị G vào can ngăn không cho T chém anh D nhưng T vẫn vung dao lên chém, chị G giơ tay lên đỡ thì bị T chém vào lòng bàn tay trái gây thương tích, sau đó T rút dao tại hiện trường và bỏ trốn, anh D nhặt con dao nộp cho Công an xã S. Chị G được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị. Ngày 11/12/2016, chị G làm đơn trình báo Công an xã S đề nghị giải quyết. Ngày 06/5/2017, T bị bắt theo Quyết định truy nã của Công an huyện D

Tại bản kết luận giám định pháp y số 565/2016/TgT ngày 28/12/2016 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Ngô Thị G bị 01 vết thương ô mô út bàn tay trái có kích thước lớn gây gãy xương bàn 5 tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương trên gây nên là 14% và có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 19/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Nguyễn T (tức Nguyễn Văn T) về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 (Điểm a Khoản 1) Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T khai nhận về hành vi dùng dao gây thương tích cho chị Ngô Thị G như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận thương tích của chị G là do một mình bị cáo gây nên.

Lời khai người bị hại chị Ngô Thị G và người làm chứng Đỗ Thị Thu H có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa. Người bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn T (tức Nguyễn Văn T) phạm tội Cố ý gây thương tích và áp dụng Khoản 2 Điều 104 (Điểm a Khoản 1); Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bầu cán gỗ, dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 22cm, bản rộng 7cm.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## **XÉT THẤY**

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với bản giám định pháp y số 565/2016/TgT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn T có hành vi dùng dao bầu chém một nhát vào lòng bàn tay trái của chị Giang làm chị G bị thương. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích vi phạm Điều 104 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố là có căn cứ pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương, do vậy phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về nguyên nhân phạm tội là do trước đó bị cáo T có quan hệ tình cảm với chị G nên khi nhìn thấy chị G đi với người đàn ông khác bị cáo đã bức tức không kìm chế bản thân nên đã dùng dao chém người đàn ông đi cùng với chị G, khi chị G vào can thì bị cáo chém vào tay chị G.

### *Xét tình tiết định khung hình phạt:*

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã dùng dao bầu chém chị G, theo quy định pháp luật dao bầu được xác định là hung khí nguy hiểm như vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự "dùng hung khí nguy hiểm". Thương tích mà bị cáo gây ra cho chị Ngô Thị G làm giảm 14% sức khỏe nên hành vi của bị cáo phải xét xử theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

### *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố mẹ đẻ của bị cáo tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng giấy khen và Huy chương Kháng chiến nên khi lượng hình cần áp dụng Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

### *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại là chị Ngô Thị G đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

*Về xử lý vật chứng:* Con dao bầu là dụng cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn T) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn T (tên gọi khác: Nguyễn Văn T) 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bầu cán gỗ, dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 22cm, bản rộng 7cm (tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2017).

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Phòng PV 27; Phòng PC 81; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện D;
- UBND xã S, huyện D, Hp;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lưu Văn Tỉnh**